TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 498/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 04/9/2025

V/v: Tranh chấp hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Từ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Xuân Thường và ông Dương Thanh Cảnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Lệ Huyền – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Tâm – Kiểm sát viên

Vào ngày 04/9/2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 220/2025/TLST-HNGĐ ngày 02/4/2025 về việc "Tranh chấp Hôn nhân và gia đình", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 612/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 04/8/2025 của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: chị Thái Thị H, sinh năm 1987. Địa chỉ hiện nay: số 158, đường Hà Huy Tập, phường Hà Huy Tập, thành phố Vinh (nay là phường Vinh Phú), tỉnh Nghệ An. Số Căn cước công dân: 040187031214. Vắng mặt và có đơn xin xử vắng mặt.

- Bị đơn: anh Ngô Đức C, sinh năm 1983. Địa chỉ trước khi xuất cảnh: xóm Tân Xuân, xã Xuân Thành, huyện Yên Thành (nay là xã Quan Thành), tỉnh Nghệ An. Hiện đang sinh sống và làm việc tại: Đài Loan. Số Căn cước công dân: 040083025549. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 19/3/2025, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Thái Thị H trình bày: chị Thái Thị H và anh Ngô Đức C kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 29/12/2010 tại UBND xã Xuân Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Sau một thời gian chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã, cuộc sống hôn nhân không hành phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Năm 2022 anh Ngô Đức C đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan

từ đó đến nay chưa về. Nay chị Thái Thị H thấy tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Ngô Đức C.

Về con chung: vợ chồng có 03 con chung là Ngô Thái Phương Nh, sinh ngày 25/5/2011, cháu Ngô Thái Quỳnh A, sinh ngày 26/12/2013, cháu Ngô Thái Ngọc Kh sinh ngày 09/5/2018. Hiện các cháu đang sống với chị H. Nếu ly hôn nguyện vọng của chị H là được nuôi con và không yêu cầu anh Ngô Đức C cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Thái Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về phía bị đơn anh Ngô Đức C: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã gửi các văn bản tố tụng: Thông báo thụ lý vụ án, công văn yêu cầu anh Ngô Đức C có quan điểm của mình về việc giải quyết vụ án, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, … cho anh Ngô Đức C thông qua ông Ngô Đức L và bà Trương Thị Th; đồng thời tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng nêu trên tại trụ sở UBND xã Xuân Thành, huyện Yên Thành (nay là xã Quan Thành), tỉnh Nghệ An là nơi cư trú cuối cùng tại Việt Nam của anh C nhưng hiện tại anh Ngô Đức C vắng mặt không có lý do và cũng không có văn bản trình bày ý kiến gửi cho Tòa án.

Thân nhân của anh Ngô Đức C là bà Trương Thị Th, ông Ngô Đức L trình bày: ông L, bà Th là bố mẹ đẻ của anh Ngô Đức C. Anh C đang đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan từ năm 2022 nhưng thường xuyên liên lạc về với gia đình bằng điện thoại. Gia đình đã thông báo cho anh Ngô Đức C biết về việc chị Thái Thị H làm đơn xin ly hôn và việc Tòa án yêu cầu anh C cung cấp địa chỉ tại nước ngoài nhưng ông bà không có địa chỉ cụ thể để cung cấp cho Tòa án. Anh C không có ý kiến gì. Ông bà đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Cháu Ngô Thái Phương Nh, cháu Ngô Thái Quỳnh A, cháu Ngô Thái Ngọc Kh trình bày: Các cháu là con của bố Ngô Đức C và mẹ Thái Thị H. Nếu bố mẹ ly hôn, các cháu có nguyện vọng được ở với mẹ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình. Bị đơn ở nước ngoài, thuộc trường hợp dấu địa chỉ nên chưa thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình cho chị Thái Thị H được ly hôn anh Ngô Đức C. Về con chung: Đề nghị giao ba con chung là cháu Ngô Thái Phương Nh, sinh ngày 25/5/2011, cháu Ngô Thái Quỳnh A, sinh ngày 26/12/2013, cháu Ngô Thái Ngọc Kh, sinh ngày 09/5/2018 cho chị Thái Thị H chăm sóc, nuôi dưỡng; tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho bị đơn do nguyên đơn không có yêu cầu. Về tài sản

chung, nợ chung: Đương sự không yêu cầu giải quyết nên không xem xét. Chị Thái Thị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, lời trình bày của đương sự, ý kiến của kiểm sát viên và các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn chị Thái Thị H hiện đang ở Việt Nam. Bị đơn anh Ngô Đức C có địa chỉ trước khi xuất cảnh tại xóm Tân Xuân, xã Xuân Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An. Căn cứ vào Công văn số 3482/QLXNC-Đ1 ngày 28/8/2025 của Phòng quản lý xuất nhập cảnh Công an tỉnh Nghệ An thì anh Ngô Đức C đi nước ngoài ngày 08/5/2023 và chưa có thông tin nhập cảnh. Tòa án đã yêu cầu thân nhân của bị đơn cung cấp địa chỉ và thông tin của anh C nhưng thân nhân của anh C không cung cấp được. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An theo quy định tại khoản 3 Điều 35, Điều 37 Bộ luật tố tụng dân sự. Anh Ngô Đức C đã được triệu tập hợp lệ vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai; chị Thái Thị H vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ vào Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Thái Thị H và anh Ngô Đức C kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Năm 2022, anh C đi xuất khẩu lao động tại Đài Loan. Vợ chồng sống xa nhau không có điều kiện để hàn gắn mâu thuẫn, cuộc sống hôn nhân rơi vào tình trạng bế tắc, không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay, chị Thái Thị H thấy tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị Thái Thị H được ly hôn với anh Ngô Đức C. Theo trình bày ông Ngô Đức Luyện, bà Trương Thị Thanh là bố mẹ đẻ của anh Ngô Đức C thì anh C đã biết về việc chị H đề nghị ly hôn nhưng cũng không có ý kiến mong muốn hòa giải đoàn tụ gửi cho Tòa án. Do đó, xét thấy, hôn nhân của chị H và anh C đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình giải quyết cho chị Thái Thị H được ly hôn với anh Ngô Đức C.

[3] Về con chung: Vợ chồng chị H, anh C có ba con chung là cháu Ngô Thái Phương Nh, sinh ngày 25/5/2011, cháu Ngô Thái Quỳnh A, sinh ngày 26/12/2013, cháu Ngô Thái Ngọc Kh, sinh ngày 09/5/2018. Hiện các cháu ở đang ở với chị Thái Thị H. Ly hôn, chị Thái Thị H có nguyện vọng được nuôi con và không yêu cầu anh Ngô Đức C cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, hiện nay anh Ngô Đức C đang ở nước ngoài, không có địa chỉ cụ thể. Chị Thái Thị H

đang ở Việt Nam và đang chăm sóc, nuôi dưỡng các cháu. Các cháu cũng có nguyện vọng được ở với mẹ. Để đảm bảo quyền và lợi ích cho con chung cần giao cháu Ngô Thái Phương Nh, cháu Ngô Thái Quỳnh A, cháu Ngô Thái Ngọc Kh cho chị Thái Thị H chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành. Anh Ngô Đức C có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Thái Thị H không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Thái Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tuy nhiên, hiện nay anh Ngô Đức C chưa có ý kiến nên Tòa án chưa có cơ sở để xem xét. Dành quyền khởi kiện cho các đương sự khi có yêu cầu.

[5] Về án phí: Chị Thái Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56, 81, 82, 83, 122, 123, 127 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 28, 35, 37; 40; 147; 227; 228; 479 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Thái Thị H được ly hôn với anh Ngô Đức C.

2. Về con chung: Giao cháu Ngô Thái Phương Nh, sinh ngày 25/5/2011; cháu Ngô Thái Quỳnh A, sinh ngày 26/12/2013; cháu Ngô Thái Ngọc Kh, sinh ngày 09/5/2018 cho chị Thái Thị H trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, trưởng thành. Anh Ngô Đức C có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Thái Thị H không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Dành quyền khởi kiện cho các đương sự khi có yêu cầu.

4. Về án phí: Chị Thái Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ 300.000 đồng tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp tại Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007642 ngày 02/4/2025. Chị Thái Thị H đã nộp đủ án phí.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự

có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

6. Chị Thái Thị H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ. Anh Ngô Đức C đang cư trú ở nước ngoài vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Quan Thành;
- Lưu HSVA, Tòa GĐ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Từ

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Xuân Thường Dương Thanh Cảnh Nguyễn Thị Thu Từ